TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH TÂY NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 32A/2018/HNGĐ-ST
Ngày 28-3-2018
V/v tranh chấp hôn nhân và gia đình về ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Tuyết Vân.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Hồng Khanh;

Ông Nguyễn Văn Hẩn.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Song Tố Như - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tây Ninh tham gia phiên toà: Ông Phạm Văn Sơn – Kiểm sát viên

Ngày 28 tháng 3 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 41/2017/TLST-HNGĐ ngày 01 tháng 6 năm 2017 về "Tranh chấp hôn nhân và gia đình về ly hôn"; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 17/2018/QĐ-HNGĐ ngày 01 tháng 3 năm 2018 và Quyết định hoãn phiên tòa số 26/2018/QĐST-HN&GĐ ngày 20 tháng 3 năm 2018, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Kim H, sinh năm 1989; địa chỉ: Ấp P, xã P, huyện G, tỉnh Tây Ninh. (có đơn xin xét xử vắng mặt)

Bị đơn: Anh Lin, Yong - T, sinh năm 1982; địa chỉ: Số 234, lộ Đồng An, khóm 005, thôn Đông Thế, huyện Vân Lâm, Đài Loan. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo Đơn khởi kiện ngày 08 tháng 5 năm 2017 và trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn – chị Nguyễn Thị Kim H trình bày:

Chị và anh Lin, Yong - T kết hôn và được Ủy ban nhân dân tỉnh Tây Ninh cấp Giấy chứng nhận kết hôn vào ngày 26/10/2015. Trong thời gian chung sống, anh chị nhận thấy tính tình không hợp, bất đồng ngôn ngữ, thường xuyên xảy ra mâu thuẫn. Sau khi trở về Đài Loan, anh Lin, Yong – T không quay lại

Việt Nam để chung sống cùng chị. Nhận thấy mục đích hôn nhân không đạt được, đời sống chung không thể kéo dài nên chị H yêu cầu ly hôn với anh Lin, Yong - T.

Về con chung, tài sản chung, nợ chung, chị trình bày không có và không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn – anh Lin, Yong - T: Là người nước ngoài, đang định cư tại Đài Loan, Tòa án đã ủy thác tư pháp, thu thập lời khai, tống đạt thông báo ngày mở phiên hòa giải, phiên họp tiếp cận công khai chứng cứ, ngày mở phiên tòa xét xử. Ngày 29/01/2018, Tòa án đã nhận được kết quả của Bộ Tư pháp Lãnh thổ Đài Loan về việc gửi hồ sơ ủy thác tư pháp cho người sống chung với bị đơn vào ngày 16/11/2017 nhưng đến nay anh Lin, Yong - T không có ý kiến phản hồi và không có mặt tại phiên tòa.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa:

+ Về tố tụng: Thẩm phán thụ lý vụ án, thu thập chứng cứ, chuẩn bị xét xử và quyết định đưa vụ án ra xét xử bảo đảm đúng về thời hạn, nội dung, thẩm quyền theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự; Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa thực hiện đúng trình tự, thủ tục phiên tòa dân sự.

+ Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Thị Kim H, cho chị H ly hôn với anh Lin, Yong - T.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được xem xét tại phiên tòa, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát, xét thấy:

[1] Về tố tụng, anh Lin, Yong - T đã được Tòa án ủy thác tư pháp đến Đài Loan để tống đạt các văn bản tố tụng theo quy định pháp luật. Ngày 29/01/2018, Tòa án đã nhận được kết quả của Bộ Tư pháp Lãnh thổ Đài Loan về việc gửi hồ sơ ủy thác tư pháp cho người sống cùng bị đơn vào ngày 16/11/2017. Tòa án đã hoãn phiên tòa xét xử vào ngày 20 tháng 3 năm 2018 nhưng đến nay vẫn không nhận được kết quả phản hồi từ phía bị đơn. Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 477 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án xét xử vắng mặt anh Lin, Yong - T. Chị Nguyễn Thị Kim H yêu cầu xét xử vắng mặt, Tòa án căn cứ khoản 1 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự, xét xử vắng mặt chị H.

[2] Xét yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Thị Kim H đối với anh Lin, Yong - T, thấy rằng: Chị H và anh Lin, Yong - T tự nguyện kết hôn với nhau và được Ủy ban nhân dân tỉnh Tây Ninh cấp Giấy chứng nhận kết hôn vào ngày

26/10/2015. Do đó, hôn nhân giữa chị H và anh Lin, Yong - T là hợp pháp, được pháp luật bảo vệ. Tuy nhiên, trong thời gian chung sống, anh chị nhận thấy tính tình không hợp, bất đồng ngôn ngữ, xảy ra nhiều mâu thuẫn không thể hàn gắn. Sau khi trở về Đài Loan, anh Lin, Yong - T không quay lại Việt Nam. Vì mục đích hôn nhân không đạt được, chị H yêu cầu ly hôn là có căn cứ, phù hợp với quy định tại Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình. Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tây Ninh đề nghị chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Nguyễn Thị Kim H, Hội đồng xét xử xét thấy phù hợp nên chấp nhận.

[3] Về con chung, tài sản chung, nợ chung: Chị H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về án phí: Chị H là nguyên đơn nên phải chịu 300.000 đồng tiền án phí sơ thẩm theo quy định tại khoản 4 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

[5] Chị H là nguyên đơn nên phải chịu chi phí ủy thác tư pháp ra nước ngoài theo quy định tại khoản 3 Điều 153 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình; khoản 4 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội,

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Thị Kim H đối với anh Lin, Yong - T.

2. Về quan hệ hôn nhân: Cho chị Nguyễn Thị Kim H ly hôn với anh Lin, Yong - T.

3. Về con chung, tài sản chung và nợ chung: Chị H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

4. Về án phí: Chị Nguyễn Thị Kim H phải chịu 300.000 (ba trăm nghìn) đồng án phí sơ thẩm, được khấu trừ vào 300.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu số 0000205 ngày 18/5/2017 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Tây Ninh. Chị H đã nộp xong án phí sơ thẩm.

5. Về chi phí tố tụng: Chị Nguyễn Thị Kim H phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng chi phí ủy thác tư pháp ra nước ngoài, được khấu trừ vào 200.000 đồng tạm ứng chi phí đã nộp theo Biên lai thu số 0019418 ngày 13/6/2017 của

Cục Thi hành án dân sự tỉnh Tây Ninh. Chị H đã nộp xong chi phí ủy thác tư pháp ra nước ngoài.

6. Các đương sự được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam, theo thời hạn như sau:

Chị H được kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết, theo quy định tại khoản 1 Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Anh Lin, Yong - T được quyền kháng cáo trong thời hạn 01 tháng, kể từ ngày bản án được tống đạt hợp lệ hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết hợp lệ theo quy định tại khoản 2 Điều 479 của Bộ luật Tố tụng dân sự./.

Nơi nhận:
- TANDCC;
- VKSND tỉnh Tây Ninh;
- Cục THADS tỉnh Tây Ninh;
- UBND tỉnh Tây Ninh;
- Đương sự;
- Phòng KTNV&THA;
- Lưu hồ sơ vụ án;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký)

Nguyễn Thị Tuyết Vân

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Bùi Văn Chí **Lê Thị Đổi** **Đặng Thị Đồng**